

Số: 534 /QĐ-UBND

TP. Lạng Sơn, ngày 16 tháng 03 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Mô hình trồng cây  
Đẻ ghép trên địa bàn xã Quảng Lạc, thành phố Lạng Sơn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12/01/2015 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;*

*Căn cứ Quyết định số 17/2019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về một số gói thầu, nội dung mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên được áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt theo quy định tại Điều 26 Luật Đấu thầu;*

*Căn cứ Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn về quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;*

*Căn cứ Quyết định số 1690/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt đơn giá cây giống xuất vườn của một số cây trồng lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;*

*Căn cứ Quyết định số 4899/QĐ-UBND ngày 19/12/2021 của UBND thành phố về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;*

*Theo Tờ trình số 09/TTr-KT ngày 08/3/2022 của Phòng Kinh tế và đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố tại Báo cáo thẩm định số 50/BC-TCKH ngày 14/3/2022.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: "Mô hình trồng cây Dẻ ghép trên địa bàn xã Quảng Lạc, thành phố Lạng Sơn" cụ thể như sau:

### **1. Dự toán kinh phí**

- Tên dự án: Mô hình trồng cây Dẻ ghép trên địa bàn xã Quảng Lạc, thành phố Lạng Sơn.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Kinh tế thành phố Lạng Sơn.

- Mục tiêu: Nhân rộng, phát triển diện tích trồng cây Dẻ ghép tại xã Quảng Lạc, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân.

- Quy mô: Diện tích: 8,2 ha; Số hộ tham gia: 21 hộ

- Tổng dự toán kinh phí: 460.943.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi triệu chín trăm bốn mươi ba nghìn đồng chẵn).

Trong đó:

+ Ngân sách Nhà nước: 176.724.000 đồng.

+ Nhân dân đối ứng (giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, trồng và chăm sóc cây): 284.219.000 đồng.

- Địa điểm thực hiện: Xã Quảng Lạc, thành phố Lạng Sơn.

- Nguồn kinh phí: Nguồn vốn sự nghiệp kinh tế năm 2022 UBND thành phố giao theo Quyết định số 4899/QĐ-UBND ngày 19/12/2021.

- Hình thức quản lý: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý thực hiện dự án.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2022.

### **2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu**

*(Chi tiết phụ lục kèm theo)*

### **Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Phòng Kinh tế thành phố Lạng Sơn có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực dự án theo quy định.

2. Phòng Tài chính-Kế hoạch có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nguồn vốn đảm bảo theo quy định .

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố, Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế thành phố; Chủ tịch UBND xã Quảng Lạc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như điều 3;
- TT Thành uỷ (b/c);
- TT HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- KBNN Lạng Sơn;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đặng Quốc Minh**

**PHỤ LỤC : KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU**

**Dự án: "Mô hình trồng cây ghép trên địa bàn xã Quảng Lạc, thành phố Lạng Sơn"**  
(Kèm theo Quyết định số 534/QĐ-UBND ngày 16/3/2022 của UBND thành phố Lạng Sơn)

| TT       | Tên gói thầu   | Giá gói thầu<br>(đồng) | Nguồn vốn   | Hình thức lựa<br>chọn nhà thầu | Thời gian bắt<br>đầu tổ chức<br>lựa chọn nhà<br>thầu | Loại hợp<br>đồng     | Thời gian thực<br>hiện hợp đồng |
|----------|--|------------------------|---|--------------------------------|--|----------------------|---------------------------------|
| <b>I</b> | <b>Gói thầu mua sắm Hàng hóa</b>                                   |                        |   |                                |  |                      |                                 |
| 1        | Gói số 01: Mua cây giống   | 147.750.000            | 70% Nguồn vốn<br>sự nghiệp Kinh<br>tế, 30% nhân<br>dân đóng góp | Chỉ định thầu<br>rút gọn       | Quý I/2022   | Hợp đồng<br>Trọn gói | 30 ngày                         |
| 2        | Gói số 02: Mua phân bón vật<br>tư (đã bao gồm chi phí dự<br>phòng) | 90.297.900             | 50% Nguồn vốn<br>sự nghiệp Kinh<br>tế, 50% nhân<br>dân đóng góp | Chỉ định thầu<br>rút gọn       | Quý I/2022   | Hợp đồng<br>Trọn gói | 30 ngày                         |
|          | <b>Tổng</b>  | <b>238.047.900</b>     |   |                                |  |                      |                                 |

Tổng giá trị các gói thầu: **238.047.900 đồng** (Hai trăm ba mươi tám triệu không trăm bốn mươi bảy nghìn chín trăm đồng)/.